

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ
Năm 2022

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm, tập thể lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kiểm điểm các nội dung chủ yếu như sau:

I. ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên

- Triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên¹ đến công chức và người lao động.

-
- ¹ - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
- Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 32-KL/TW ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư.
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị.
- Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.
- Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Quy định số 65-QĐ-/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị.
- Quy định số 67-QĐ/TW ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư.
- Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII).
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII).
- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII).
- Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư.
- Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.
- Công văn số 4182-CV/VPTW ngày 30/6/2022 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương.
- Tài liệu học tập Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX.
- Kế hoạch số 16-KH/TU, ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy Bình.
- Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX).
- Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX).
- Chương trình số 14-CTr/TU ngày 21/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX.
- Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX).

- Phối hợp với Đảng ủy bộ phận Chi cục Kiểm lâm phổ biến, quán triệt kịp thời các nội dung chỉ đạo Đảng như: triển khai Chuyên đề năm 2022 của Đảng bộ tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, đủ năng lực, tiên phong, gương mẫu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; , triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; công tác dân vận của hệ thống chính trị; công tác tuyên giáo; tuyên truyền việc thực hiện không săn, bắt, mua, bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo, xâm hại động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm, bảo vệ môi trường, góp phần phát triển bền vững đất nước; công tác về dân tộc, tôn giáo; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện Luật Lâm nghiệp; các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Lâm nghiệp; công tác xử lý vi phạm Luật Lâm nghiệp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngân sách, tài chính, kế toán, đầu tư, xây dựng, cán bộ, công chức, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, tiếp cận thông tin, quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, văn thư, lưu trữ, cải cách hành chính, bảo vệ bí mật, phòng chống cháy nổ... và các văn bản pháp luật có liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm đều được tổ chức thực hiện. Đồng thời đăng tải các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để công chức thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, thực hiện được thuận lợi.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan trong năm; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan trong năm

a) Tham mưu cho cấp có thẩm quyền trong công tác, cụ thể như:

- Triển khai thực hiện chủ trương, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Chi cục Kiểm lâm đã chủ động, tích cực, kịp thời tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành quyết định, văn bản chỉ đạo² để tổ chức thực hiện trách

² UBND tỉnh đã ban hành:

- Văn bản số 7988/UBND-KT ngày 16/12/2021 về việc triển khai Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ;

- Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 về ban hành Kế hoạch Bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn tỉnh năm 2022;

nhệm quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản để Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao³.

b) Chi cục Kiểm lâm đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo⁴ các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt chức năng tham mưu cho UBND cấp huyện xây dựng chương

- Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2021;

- Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/6/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật.

- Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về việc phê duyệt Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Văn bản số 5415/UBND-TH ngày 19/9/2022 về việc triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2022.

³ Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành:

- Văn bản số 839/SNN-KL ngày 14/4/2022 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện chỉ tiêu độ che phủ rừng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố;

- Văn bản số 1447/SNN-KL ngày 13/6/2022 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Văn bản số 2762/SNN-KL ngày 19/10/2022 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác bảo vệ chim hoang dã, chim di cư;

- Văn bản số 275/SNN-KL ngày 08/02/2022 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính;

- Văn bản số 1432/SNN-KL ngày 13/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh;

- Văn bản số 1487/SNN-KL ngày 15/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh;

- Văn bản số 1588/SNN-KL ngày 23/6/2022 về việc lập hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng năm 2022;

- Văn bản số 1662/SNN-KL ngày 30/6/2022 về việc tiến độ thực hiện nhiệm vụ cao tốc Bắc Nam;

- Văn bản số 1754/SNN-KL ngày 12/7/2022 về việc cung cấp nhu cầu cây xanh tại địa phương để trồng cây theo Đề án Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025;

- Văn bản số 1806/SNN-KL ngày 18/7/2022 về việc xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030;

- Văn bản số 2004/SNN-KL ngày 08/8/2022 về việc đề nghị giải quyết một số khó khăn, vướng mắc tại Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ;

- Văn bản số 2247/SNN-KL ngày 30/8/2022 về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện Kế hoạch trồng mới 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025;

- Văn bản số 2370/SNN-KL ngày 15/9/2022 về việc triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2022;

- Văn bản số 2680/SNN-KL ngày 12/10/2022 về việc xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025;

- Văn bản số 2783/SNN-KL ngày 20/10/2022 về việc rà soát diện tích đất lâm nghiệp trồng keo sang trồng cây ăn quả và đất quy hoạch sản xuất có nguy cơ sạt lở chuyển sang quy hoạch phòng hộ, đặc dụng;

⁴ Văn bản chỉ đạo của Chi cục Kiểm lâm

- Văn bản số 1535/CCKL-QLBT ngày 27/12/2021 về việc tăng cường công tác kiểm tra, cập nhật diễn biến rừng đảm bảo độ che phủ rừng năm 2021 theo chỉ tiêu của UBND tỉnh;

- Kế hoạch số 350/KH-CCKL ngày 10/3/2022 thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2022;

- Văn bản số 433/CCKL-QLBT ngày 07/4/2022 chỉ đạo các hạt kiểm lâm kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2022;

- Văn bản số 706/CCKL-QLBT đề nghị các hạt kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Văn bản số 733/CCKL-QLBT ngày 15/6/2022 chỉ đạo các hạt kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác cây rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật;

trình, kế hoạch, phương án về quản lý, vào vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý.

2.2. Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19

Kịp thời tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc đến toàn công chức, người lao động thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các biện pháp phòng, chống dịch trong điều kiện bình thường mới theo tinh thần của Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; đồng thời, tuyên truyền, vận động gia đình, nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2.3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm

2.3.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Thực hiện Quyết định số 84/QĐ-SNN ngày 11/02/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2022; Chi cục Kiểm lâm đã triển khai thực hiện, kết quả như sau:

a) Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh

- Để khuyến khích các chủ rừng, các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với chủ rừng thực hiện trồng rừng gỗ lớn hoàn thành mục tiêu của Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy và mục tiêu của Đề án phát triển cây gỗ lớn; Chi cục Kiểm lâm chủ trì xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn. Dự thảo đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, đã tổ chức phản biện xã hội và đã được Sở Tư pháp thẩm định dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tuy nhiên, Bộ Công Thương có ý kiến lưu ý chính sách này có thể gây tác động tiêu cực đến lợi ích của các nước thành viên WTO, vì vậy cần lường trước những tác động có thể xảy ra khi ban hành chính sách.

- Văn bản số 940/CCKL-QLBT ngày 08/8/2022 chỉ đạo các hạt kiểm lâm tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các loại động vật hoang dã.

- Văn bản số 1024/CCKL-SDPTR ngày 26/8/2022 về việc khẩn trương lập hồ sơ thiết kế trồng rừng thay thế năm 2022;

- Văn bản số 1092/CCKL-SDPTR ngày 13/9/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Văn bản số 1098/CCKL-SDPTR ngày 15/9/2022 về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

- Văn bản số 1282/CCKL-SDPTR ngày 24/10/2022 về xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ các tháng cuối năm 2022.

- Kế hoạch số 430/KH-CCKL ngày 06/4/2022 về việc phổ biến, triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 01/9/2020 và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021;

- Văn bản số 253/CCKL-TTPC ngày 09/02/2022 về việc triển khai Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Văn bản số 473/CCKL-TTPC ngày 15/4/2022 về việc triển khai và thực hiện một số văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác có liên quan đến lĩnh vực Lâm nghiệp...

- Trên cơ sở ý kiến của Bộ Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh không thông qua Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

b) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định

- Thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định. UBND tỉnh đã có quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản triển khai thực hiện.

c) Xây dựng Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022, về việc phê duyệt Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành quyết định số 580/QĐ-SNN ngày 16/9/2022, về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh, phê duyệt Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 2680/SNN-KL ngày 12/10/2022 về việc xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025.

2.3.2. Kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm

2.3.2.1. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng

Các hạt kiểm lâm, đơn vị chủ rừng đã triển khai các biện pháp PCCCR theo kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời... Trong năm, không xảy ra cháy rừng. So với năm 2021 giảm 05 vụ, diện tích giảm 25,95 ha.

2.3.2.2. Công tác bảo vệ rừng

a) Công tác tuần tra, kiểm tra truy quét bảo vệ rừng

Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các điểm trọng yếu; tổ chức 2.817 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, phá bỏ 46 bẫy động vật rừng, 14 lán trại, 8.737 kg than và 46 lò than hàm trái phép.

b) Kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng trái pháp luật

- Từ đầu năm đến nay, các hạt kiểm lâm kiểm tra rừng, phát hiện và lập biên bản 28 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 8,6ha⁵. So với cùng kỳ năm 2021, giảm 06 vụ, diện tích giảm 12,17ha.

- Kết quả xử lý: Các hạt kiểm lâm đã củng cố hồ sơ và xử lý 25 vụ vi phạm (hình sự 05 vụ, hành chính 20 vụ); phạt tiền 641.000.000 đồng và buộc 05 đối tượng phải nộp tổng số tiền là 35.454.494 đồng chi phí trồng lại rừng trên diện tích vi phạm; buộc 15 đối tượng trồng lại rừng bằng cây Sao đen thuần loài trên diện tích vi phạm 13.841m²; tịch thu 03 máy cưa xăng, 02 cái rựa...

c) Kiểm tra, ngăn chặn khai thác rừng trái pháp luật

- Từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 09 vụ vi phạm⁶ về khai thác rừng trái pháp luật với tổng khối lượng gỗ thiệt hại là 59,289m³ gỗ các loại. So với cùng kỳ năm 2021, số vụ vi phạm không tăng, không giảm.

- Kết quả xử lý: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với cơ quan chức năng điều tra và xử lý 08 vụ (hình sự 02 vụ, hành chính 06 vụ); phạt tiền 109.000.000 đồng đồng và buộc 03 đối tượng nộp lại số tiền 580.000 đồng có được do thu lợi bất chính từ tiền bán lâm sản trái pháp luật; tịch thu sung công quỹ 2,077 m³ gỗ xẻ loại thông thường và 0,326 m³ gỗ tròn, chủng loại Phi lao nhóm V; 04 máy cưa xăng và 02 xe máy.

d) Kiểm tra, kiểm soát lâm sản ngăn chặn tình trạng mua, bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật

- Từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 154 vụ vi phạm (17 vụ vận chuyển; 12 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật, 02 vụ vi phạm vi định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển và 123 vụ lâm sản không có chủ nhận; tạm giữ: 149,583 m³ gỗ các loại; 95,2 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 664 kg gỗ gốc rễ, 36 cây cảnh có trọng lượng 9.770kg, 14 xe ô tô và 29 xe máy, 02 máy cày kéo rơ mooc, 01 xe độ chế 04 bánh, 01 xe lồi độ chế 03 bánh và 03 cưa xăng cầm tay.

- Đã xử lý 52 vụ vi phạm (17 vụ vận chuyển, 12 vụ tàng trữ, 02 vụ vi phạm vi định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển và 21 vụ vô chủ (trong đó có 09 vụ xảy ra năm 2021 chuyển sang xử lý năm 2022); phạt tiền 368.000.000 đồng và buộc nộp lại số tiền 7.000.000 đồng có được do thu lợi bất chính từ tiền bán lâm sản trái pháp luật; tịch thu 36,952 m³ gỗ các loại.

đ) Phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật

⁵ Hoài Ân 04 vụ, diện tích 26.026 m²; Vĩnh Thạnh 12 vụ, diện tích 19.957 m²; An Lão 09 vụ, diện tích 22.623 m², Phù Mỹ 01 vụ, diện tích 15.900 m²; Tây Sơn 02 vụ, diện tích 1.768 m². Trong đó: Diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 38.929 m², đặc dụng 11.207 m², sản xuất 36.138 m²; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 10.185 m², Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 3.489 m², Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão 4.835, Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn 11.207 m², Công ty TNHH LN Sông Kôn 11.158 m², Công ty TNHH THXD Hiếu Ngọc 820 m², UBND xã 44.470 m², hộ gia đình 110 m²

⁶ Huyện An Lão 02 vụ, khối lượng 0,177 m³ gỗ, chủng loại Săng trắng và Săng đá, tạm giữ 02 máy cưa xăng cầm tay; huyện Hoài Ân 01 vụ, khối lượng 49,439 m³, chủng loại Săng mây, Cà duối, Mít nài, Săng mướp; Huyện Phù Mỹ 01 vụ, khối lượng 0,326 m³ gỗ, chủng loại Phi lao; huyện Vân Canh 01 vụ, khối lượng 1,627 m³ gỗ, chủng loại Xoan đào; huyện Vĩnh Thạnh 04 vụ, khối lượng 18,209 m³ gỗ Giỏi, lim vàng, tạm giữ 02 xe ô tô và 01 máy cưa xăng cầm tay.

Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với chủ rừng, chính quyền địa phương tổ chức phá bỏ 87,283 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật⁷.

e) Thu nộp vào Ngân sách nhà nước 1.807.112.422 đồng, gồm: 656.732.822 đồng tiền phạt và 1.150.379.600 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

2.3.2.3. Công tác tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR

- Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện các phóng sự chuyên đề để tuyên truyền công tác bảo vệ rừng và PCCCR, đưa tin cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo từ cấp III đến cấp V.

- Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 1.670 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã, 01 đợt tuyên truyền lưu động; phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 219 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 13.744 lượt người tham dự và 751 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

2.3.2.4. Công tác sử dụng và phát triển rừng

a) Khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng: 164.156,03 ha.

b) Chăm sóc rừng trồng: 19.500 ha (phòng hộ, đặc dụng 750 ha; sản xuất 18.750 ha). Đến nay, các chủ rừng đã triển khai chăm sóc lần 1 đạt 100% kế hoạch; chăm sóc lần 2 được 15.126,20 ha. Diện tích còn lại đang tiếp tục chăm sóc; dự kiến đến cuối năm 2022 chăm sóc đạt 100% kế hoạch.

c) Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2022, sản xuất 200 triệu cây giống các loại để phục vụ cho công tác trồng rừng trong và ngoài tỉnh. Toàn tỉnh đã sản xuất được 194.494.000 cây giống các loại⁸.

d) Trồng rừng: Kế hoạch năm 2022, trồng rừng tập trung 8.000 ha (trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng 160 ha; trồng rừng sản xuất 7.840 ha). Đến nay, đã trồng được 8.339,72 ha⁹.

đ) Khai thác rừng trồng: Kế hoạch 9.160 ha, Đến nay, đã thực hiện khai thác được 9.357,75 ha, sản lượng 1.122.930 tấn.

e) Quản lý rừng bền vững và trồng rừng có chứng chỉ FSC

- Năm 2022, có 04 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững (Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát và Ban

⁷ Gồm: An Lão 38,77 ha, Hoài Ân 0,226 ha, Vân Canh 19,49 ha, Phù Mỹ 17,1 ha, Vĩnh Thạnh 9,297 ha, Phù Cát 2,40 ha.

⁸ gồm: Keo lai hom 179.105.000 cây; Keo lai mô 12.165.000 cây; Keo lá tràm mô: 145.000 cây; Keo lá tràm trong bầu: 129.000 cây; Keo lá tràm giâm hom trong bầu: 140.000 cây; Bạch đàn mô 2.142.000 cây; Bạch đàn hom 58.000 cây; Sao đen 410.000 cây; Lim xanh 80.000 cây; Thông 120.000 cây. Dự kiến đến cuối năm 2022, đạt 100% kế hoạch.

⁹ Cụ thể:

- Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng: Kế hoạch năm 2022 trồng 160 ha rừng phòng hộ, đặc dụng, trong đó: Trồng mới 60,0 ha, do các đơn vị: Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn thực hiện 50,0ha, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định thực hiện 10,0 ha. Trồng lại rừng sau khai thác 100 ha, do các đơn vị: Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh và Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn thực hiện. Đến nay, đã trồng được 138,27 ha.

- Trồng rừng sản xuất: Kế hoạch 7.840 ha, do các công ty TNHH Lâm nghiệp, các tổ chức khác và hộ gia đình thực hiện. Đến nay, đã thực hiện trồng được 8.201,45 ha.

Quản lý rừng đặc dụng An Toàn). Kết quả, lũy kế đến nay có 07 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững (03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh Sông Côn và 04 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng).

- Năm 2022, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn thực hiện chứng chỉ lại FSC với diện tích 4.080,0 ha rừng (rừng tự nhiên 1.449,81 ha; rừng trồng 2.403,64 ha; khoanh nuôi phục hồi rừng 234,55 ha); nâng diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC của tỉnh lên 16.613,48 ha (các công ty TNHH Lâm nghiệp 6.860,6 ha; doanh nghiệp nước ngoài 9.752,88 ha).

- Ngoài ra, một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu. Diện tích liên kết dự kiến khoảng 50.000 ha. Kết quả, trong năm 2022 có 02 Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

g) Phát triển trồng rừng cây gỗ lớn¹⁰

Kế hoạch năm 2022, trồng 2.000 ha. Kết quả trồng được 4.478 ha (vượt chỉ tiêu đề ra).

h) Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025¹¹

Kế hoạch năm 2022, trồng 1.991,67 ha. Kết quả đã trồng được 520,7 ha, diện tích còn lại đang tiếp tục thực hiện.

i) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Về phối hợp lập Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đã tham mưu UBND tỉnh cung cấp thông tin phục vụ lập Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Về phối hợp lập Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đã phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp số liệu quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tích hợp Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: UBND tỉnh đã cho

¹⁰ Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035; theo đó, đến năm 2025 diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn tập trung đạt 10.000 ha. Đến nay toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha/10.000 ha (đạt 66,67%), trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Côn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha) và các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha.

¹¹ Đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 665.380 cây, tương đương với 665,38 ha, đạt 33,41% so với kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Trong đó: Trồng cây phân tán 510.240 cây; trồng rừng phòng hộ và trồng mới rừng sản xuất 155.140 cây.

chủ trương thực hiện. Hiện nay, Chi cục Kiểm lâm đang phối hợp với đơn vị chức năng lập đề cương dự toán rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định, giai đoạn năm 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050.

k) Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được thực hiện đúng quy định của luật Lâm nghiệp và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ. Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 35 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với tổng diện tích 285,47 ha (trong đó, dự án khai thác khoáng sản: 25 dự án, diện tích 158,94 ha; dự án phát triển kinh tế xã hội: 10 dự án, diện tích 126,53 ha).

l) Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật về trồng rừng, cải tạo rừng, khai thác rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, nuôi dưỡng, làm giàu rừng, sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp được kiểm tra, giám sát thực hiện nghiêm túc.

2.3.2.5. Tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng và bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức kiểm lâm

a) Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy

- Chi cục Kiểm lâm đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Quyết định số 3566/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh và Quyết định số 682/QĐ-SNN ngày 10/9/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm được tổ chức lại thành 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 11 đơn vị trực thuộc.

b) Xây dựng lực lượng và bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức

- Năm 2022, bổ nhiệm mới: Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn; bổ nhiệm lại: Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện An Lão, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân và Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn. Hiện nay, đang trình Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, bổ nhiệm 01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng, 08 phó hạt trưởng.

- Năm 2022, có 13 công chức được nâng ngạch.

- Năm 2022, có 01 công chức học cao cấp lý luận chính trị; 01 công chức học trung cấp lý luận chính trị-hành chính; 01 công chức bồi dưỡng quốc phòng, an ninh đối tượng 2; 02 công chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3; 02 công chức bồi dưỡng duy trì hệ thống ISO 9001:2015; 02 công chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên trung cấp; 01 công chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; 01 công chức đào tạo chuyên môn; 01 công chức bồi dưỡng kiến thức về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; 01 công chức bồi dưỡng văn hoá công vụ; 04 công chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc; 01 công chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành; 17 công chức tập huấn nghiệp vụ về quản lý sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh.

2.3.2.6. Công tác tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo

- Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc đã ban hành Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân, bố trí nơi tiếp dân, cử công chức thực hiện việc tiếp dân; thường xuyên tiếp thu, nghiên cứu những yêu cầu, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân để giải quyết công việc ngày càng tốt hơn.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đúng lịch tiếp công dân. Phó Chi cục trưởng phụ trách Chi cục Kiểm lâm, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận và các Bí thư Chi bộ, các trưởng phòng tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ 6 của tuần thứ 1 và thứ Hai của tuần thứ 3 hằng tháng tại Phòng Tiếp công dân để tiếp công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những nội dung liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.

- Công chức và người lao động được giao nhiệm vụ giải quyết công việc của công dân, cơ quan và tổ chức thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao; không tiếp nhận và giải quyết công việc của công dân, cơ quan và tổ chức tại nhà riêng. Kết quả, không xảy ra quan liêu, hách dịch, gây khó khăn phiền hà cho công dân, cơ quan và tổ chức.

- Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm nghiệp của lực lượng kiểm lâm luôn được kịp thời, đúng thời hạn; hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn tuân thủ đúng trình tự, thủ tục trong việc giải quyết đơn theo quy định của pháp luật; công tác xác minh, làm rõ vụ việc trước khi giải quyết đơn được quan tâm, chú trọng, đảm bảo việc giải quyết đúng nội dung tố cáo, khiếu nại, phản ánh không để xảy ra oan, sai, khiếu kiện, khiếu nại kéo dài.

- Năm 2022, Chi cục Kiểm lâm đã tiếp nhận 05 đơn (01 đơn khiếu nại và 04 đơn kiến nghị, phản ánh). Đã giải quyết xong 05 đơn.

2.3.2.7. Việc thực hiện cải cách hành chính

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT, cụ thể ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm, trọng tâm gắn với trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, cụ thể:

- Về cải cách thể chế: Tham mưu xây dựng, ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh, về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong việc phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ); công tác rà soát, góp ý sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp và các lĩnh vực liên quan (gồm 01 luật, 02 nghị định, 04 thông tư, 01 quyết định) theo yêu cầu, chỉ đạo của cấp thẩm quyền được thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục quy định. Đồng thời triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp và các lĩnh vực liên quan đến các đơn vị trực thuộc nắm bắt và thực hiện đồng bộ.

- Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo đúng quy định. Đến nay, Chi cục Kiểm lâm đã tiếp nhận 255

hồ sơ trong lĩnh vực lâm nghiệp; đã giải quyết 228 hồ sơ; đang giải quyết 26 hồ sơ; hủy 01 hồ sơ (do công dân nộp nhầm thủ tục). Đồng thời chỉ đạo rà soát các TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Chi cục Kiểm lâm để kịp thời kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, tạo thuận lợi giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Trong giải quyết các thủ tục hành chính có quy định thành phần tham gia của các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong kiểm tra thực tế, hiện trạng, Chi cục Kiểm lâm đều chủ động ban hành giấy mời để phối hợp thực hiện đảm bảo đúng quy định. Trong năm 2022, chưa xảy ra trường hợp nào phối hợp không tốt giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- Về cải cách tổ chức bộ máy: Chi cục Kiểm lâm đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy. Thực hiện nghiêm túc quy định tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn số lượng cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm theo chủ trương của Sở; từng bước sắp xếp vị trí việc làm phù hợp, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

- Về cải cách chế độ công vụ: Thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức gắn với vị trí việc làm, chuyển đổi vị trí công tác, đánh giá phân loại công chức, đề nghị khen thưởng, thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động,... đảm bảo đúng quy định. Thực hiện tinh giản biên chế đúng theo quy định (Đến năm 2022, đã thực hiện tinh giản biên chế giảm 20 biên chế/194 biên chế giao năm 2015, đạt tỉ lệ 10,3%).

- Về cải cách tài chính công: Thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế công chức và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng và thực hiện Quy chế của đơn vị theo quy định; thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan Chi cục và các đơn vị trực thuộc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc **Tốt** **Trung bình** **Kém**

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc

3.1. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ

a) Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phân công nhiệm vụ cụ thể của Phó Chi cục trưởng phụ trách và Phó Chi cục trưởng, tạo sự thống nhất trong quản lý, chỉ đạo điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao¹².

¹²1. Ông Lê Đức Sáu, Phó Chi cục trưởng

b) Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cụ thể hóa vào việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác để thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; việc xây dựng các chương trình, kế hoạch đều có sự tham gia của công chức, lao động hợp đồng theo từng vị trí việc làm.

c) Việc triển khai thực hiện đúng nguyên tắc này đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công chức và người lao động, phát huy quyền làm chủ của mình trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Những việc công chức, lao động hợp đồng được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát kiểm tra...theo quy định của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ đều được tập thể lãnh đạo công khai bàn bạc, tạo không khí thoải mái, dân chủ trong đơn vị.

d) Nội bộ đoàn kết, lè lỏi làm việc của công chức, người lao động theo hướng dân chủ, công khai minh bạch, trách nhiệm; thực hiện đúng nguyên tắc thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

đ) Lãnh đạo Chi cục thường xuyên nêu gương về tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát thực hiện nhiệm vụ được giao; tích cực học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

3.2. Việc thực hiện các quy định, quy chế làm việc

a) Phụ trách chung, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Chi cục Kiểm lâm do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Chủ tài khoản của Chi cục Kiểm lâm.

c) Trực tiếp phụ trách công tác: Kế hoạch, tài chính; tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng công chức, lao động hợp đồng; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm.

d) Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành lĩnh vực chuyên môn:

- Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Sử dụng rừng và phát triển rừng.

đ) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Sử dụng và phát triển rừng; Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng địa bàn các huyện: An Lão, Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát và thị xã Hoài Nhơn.

g) Thực hiện nhiệm vụ khác do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công.

2. Bà Nguyễn Thị Anh Nguyên, Phó Chi cục trưởng

a) Phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Phó Chi cục trưởng phụ trách; được thay mặt Phó Chi cục trưởng phụ trách giải quyết công việc thuộc trách nhiệm, thẩm quyền và khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Phó Chi cục trưởng phụ trách và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

b) Trực tiếp phụ trách thanh tra, pháp chế và lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành lĩnh vực chuyên môn về:

- Công tác quản lý giống cây lâm nghiệp.

- Kiểm kê rừng, thống kê rừng và theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng; dịch vụ môi trường rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng, hoang dã.

c) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: Phòng Thanh tra – Pháp chế, Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên.

d) Theo dõi, chỉ đạo công tác bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng địa bàn các huyện: Vân Canh, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn và thị xã An Nhơn.

đ) Phụ trách công tác xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Phó Chi cục trưởng phụ trách phân công.

- Thực hiện tốt Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-SNN ngày 22/7/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Quy định chuẩn mực đạo đức, Quy chế tiếp công dân, Quy chế thực hiện dân chủ, Quy chế phối hợp giữa Chi cục trưởng với cấp ủy Đảng bộ bộ phận, BCH Công đoàn cơ sở thành viên; Quy chế văn hóa công sở; Nội quy lao động; Quy chế làm việc; Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ; Nội quy phòng cháy, chữa cháy; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin...

- Các quy định, quy chế được triển khai thực hiện tốt; góp phần nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, chủ động, sáng tạo trong việc chấp hành và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy dân chủ trong cơ quan. Giữ gìn, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong tập thể lãnh đạo, đề cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cá nhân từng đồng chí lãnh đạo.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự chuyển biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

4.1. Kết quả việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự chuyển biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Quán triệt thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các tệ tham nhũng, tiêu cực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ rừng.

- Thường xuyên nghiên cứu, vận dụng quan điểm, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình cụ thể của cơ quan tại từng thời điểm. Luôn lắng nghe những phản ánh, kiến

ngệ của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong đảng viên để có hướng xử lý kịp thời. Cuối năm, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tự phê bình và phê bình; sự nêu gương; hiệu quả đấu tranh, khắc phục suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” là những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Phối hợp với Đảng ủy bộ phận Chi cục Kiểm lâm lập kế hoạch triển khai Chuyên đề năm 2022 của Đảng bộ tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, đủ năng lực, tiên phong, gương mẫu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”.

- Qua kiểm điểm tự phê bình về đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ, tập thể lãnh đạo nhận thấy không có khuyết điểm gì, không có biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng hoặc mơ hồ, mất phương hướng cũng như không có phản ánh nào từ các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân về sự suy thoái chính trị, đạo đức, lối sống của các đồng chí lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm.

4.2. Kết quả thực hiện công tác phòng, tham nhũng, lãng phí

- Chi cục Kiểm lâm đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022¹³.

- Chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm căn cứ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí và điều kiện thực tế tại đơn vị mình để xây dựng kế hoạch cụ thể và có bản cam kết không để xảy ra tham nhũng tại đơn vị do mình quản lý; đồng thời tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình mang lại hiệu quả thiết thực.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong công chức, người lao động và nhân dân, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương để tham mưu xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức năm 2021: 163 công chức.

- Kết quả, năm 2022 không có biểu hiện của tham nhũng, lãng phí; không có tố cáo, phản ánh về kê khai tài sản, thu nhập không trung thực của công chức.

¹³ - Kế hoạch số 254/KH-CCKL ngày 09/02/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022;

- Văn bản số 541/CCKL-TCHC ngày 04/5/2022 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 13/4/2022 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Văn bản số 1071/CCKL-TTPC ngày 07/09/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 21/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khóa XX thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn quản lý.

- Văn bản số 1337/CCKL-TCHC ngày 02/11/2022 về việc yêu cầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Việc triển khai các quy trình xây dựng, sử dụng vốn xây dựng cơ bản đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước, không để xảy ra tình trạng tham nhũng, thất thoát, lãng phí. Các nguồn vốn khác từ ngân sách nhà nước đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả được cơ quan tài chính, kho bạc chấp nhận. Công tác tổ chức nhân sự, tài chính, kế toán đều được công khai, minh bạch theo quy định.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

5. Kết quả phối hợp với cấp ủy cùng cấp trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và công tác thi đua, khen thưởng

- Phổ biến, quán triệt đến công chức các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Lãnh đạo Chi cục đồng thời là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận đã thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm của công chức.

- Chủ tịch Hội đồng xét thi đua, khen thưởng là Phó Chi cục trưởng phụ trách Chi cục Kiểm lâm đồng thời là Phó Bí thư Đảng ủy bộ phận. Vì vậy, việc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, đề nghị khen thưởng cho các cá nhân, tập thể, trước khi trình Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét đều được thảo luận, trao đổi và thống nhất trong cấp ủy và tập thể lãnh đạo Chi Kiểm lâm.

Nhìn chung, việc phối hợp với cấp ủy cùng cấp trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 đạt kết quả tốt.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

a) Trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng

Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

b) Trong công tác sử dụng và phát triển rừng

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng FSC trên địa bàn tỉnh còn ít.

- Việc triển khai thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại địa phương còn chậm.

2. Nguyên nhân

a) Trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng: Nguyên nhân chủ yếu là do khách quan; cụ thể là:

- Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lên lút phá rừng; phát nương rẫy lấn vào rừng tự nhiên.

- Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

b) Trong công tác sử dụng và phát triển rừng

- Trên địa bàn tỉnh, các doanh nghiệp trồng rừng còn hạn chế về năng lực trong việc lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ FSC. Bên cạnh đó, chi phí cho việc thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ FSC và chi phí đánh giá để được cấp chứng chỉ FSC rất lớn.

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh rất khó khăn vì các địa phương không có kinh phí để hỗ trợ thực hiện trồng cây xanh. Quỹ đất đủ điều kiện để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

III. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

1. Trong năm 2022, không có kết luận của cấp có thẩm quyền về những hạn chế khuyết điểm.

2. Những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm trước

a) Năm 2021 đã chỉ ra những hạn chế là:

- Trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng

+ Địa bàn huyện Vĩnh Thạnh, tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp có tính chất phức tạp hơn (số vụ hình sự tăng).

+ Địa bàn huyện Tây Sơn, vùng giáp ranh của xã Tây Thuận với thị xã An Khê (tỉnh Gia Lai) có xảy ra phá rừng, đối tượng cư trú tại địa bàn thị xã An Khê nên việc điều tra, xác minh gặp rất nhiều khó khăn.

+ Diện tích rừng bị phá, bị cháy tăng so với năm 2020.

- Trong công tác sử dụng và phát triển rừng

+ Trồng rừng phòng hộ không đạt chỉ tiêu do UBND tỉnh giao.

+ Tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững của các chủ rừng còn chậm.

+ Kế hoạch trồng mới 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của các địa phương chưa xác định được kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện.

+ Trồng cây gỗ lớn chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

b) Kết quả khắc phục

Năm 2022, những hạn chế nêu trên cơ bản đã được khắc phục tốt.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc *Tốt* *Trung bình* *Kém*

IV. GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỢI Ý KIỂM ĐIỂM

Tập thể lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm không được gợi ý kiểm điểm.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

1. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân người đứng đầu

Với những chỉ đạo sâu sát, kịp thời của tập thể lãnh đạo và cá nhân Phó Chi cục trưởng phụ trách nên các vụ phá rừng được phát hiện nhanh chóng, xử lý kịp thời; địa bàn không xảy ra điểm nóng về khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Tập thể lãnh đạo và cá nhân người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, vì nguyên nhân khách quan vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm; tập thể lãnh đạo và cá nhân người đứng đầu sẽ có giải pháp, đề xuất những chủ trương, chính sách giải quyết những tồn tại, hạn chế trong năm 2023.

2. Trách nhiệm của Phó Chi cục trưởng

Phó Chi cục trưởng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Phó Chi cục trưởng phụ trách giao. Trong thời gian đến, Phó Chi cục trưởng có trách nhiệm chủ động, tích cực tham mưu giúp Phó Chi cục trưởng phụ trách chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, theo dõi diễn biến rừng, xử lý các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp đúng quy định, để kết quả công tác chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn năm 2022.

VI. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng

- Kịp thời giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời chỉ đạo các hạt kiểm lâm tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý.

2. Trong công tác sử dụng và phát triển rừng

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương tìm nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các địa phương thiếu nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trồng mới 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025.

VII. ĐỀ NGHỊ MỨC CHẤT LƯỢNG

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là nội dung kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm năm 2022 và giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tập thể lãnh đạo trong năm 2023, kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCCT phụ trách và PCCT;
- Lưu: VT, TCHC (02 bản).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu